

Số: 01/2019/NQ-VTTC-ĐHCD

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019**

Đơn vị: CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN

Trụ sở: Tầng 8, toà nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Mã số doanh nghiệp 0100101298 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/11/2004, cấp lần thứ 19 ngày 31/08/2015,

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại Than Việt Nam (nay là Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN) được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2004; Sửa đổi bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/4/2018;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN tổ chức tại phòng họp Công ty - Tầng 8 Tòa nhà Việt Á, Phố Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Nhất trí thông qua nội dung các Báo cáo và Tờ trình được trình bày tại phiên họp. Cụ thể như sau:

1. Báo cáo số 11/BC-VTTC-HĐQT ngày 08/4/2019 về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018, phương hướng nhiệm vụ năm 2019 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

1.1. Hoạt động SXKD:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2018	KH 2019
1	Doanh thu	Triệu đồng	1.694.085	1.371.820
2	GTSX	Triệu đồng	83.642	62.746
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	12.923	8.350
4	Cổ tức/Vốn CP	%	14	14

5	Đơn giá tiền lương	Đồng/1000đ GTXS	422	450
6	Tổng quỹ lương	Triệu đồng	42.837	54.355
7	Tiền lương BQ/người/tháng	Triệu đồng	9,6	7,63

1.2. Hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản:

a) Năm 2018 : Giá trị ĐTXDCB thực hiện 1.020 triệu đồng = 4 % Kế hoạch

b) Kế hoạch ĐTXDCB năm 2019: Tổng giá trị đầu tư là 73.150 triệu đồng, với các hạng mục sau đây:

- Đầu tư xây dựng công trình khách sạn Biển Đông: 65.000 triệu đồng
- Đầu tư Nhà hàng – Cafe Vân Long: 5.000 triệu đồng
- Đầu tư 02 xe ô tô phục vụ SXKD – Cơ quan Công ty: 2.150 triệu đồng
- Đầu tư phần mềm điều hành tour du lịch: 500 triệu đồng
- Đầu tư phần mềm quản lý nội bộ: 300 triệu đồng
- Đầu tư trang thiết bị phục vụ SXKD: 200 triệu đồng.

2. Thông qua nội dung Báo cáo số 12/BC-VTTC-HĐQT ngày 08/4/2019 về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019;

3. Thông qua nội dung Báo cáo số 03/BC-VTTC-BKS về việc về hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả giám sát hoạt động quản lý của HĐQT - BGD điều hành Công ty và Báo cáo số 04/BC –VTTC-BKS ngày 08/4/2019 thẩm định BC tài chính Công ty năm 2018

4. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán BDO thực hiện chức năng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 theo đề xuất của Ban kiểm soát Công ty và ủy quyền cho Giám đốc công ty đàm phán, ký hợp đồng thuê Công ty kiểm toán BDO;

5. Phê duyệt thù lao chi trả HĐQT, BKS Công ty năm 2018 và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2019 theo nội dung chi tiết tại Báo cáo số 15/BC-VTTC-HĐQT ngày 08/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty.

6. Thông qua các chỉ tiêu tài chính trọng yếu trên Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán được công khai trước Đại hội theo Báo cáo số 13/BC-VTTC-HĐQT ngày 08/4/2019 của Hội đồng quản trị. Cụ thể như sau:

STT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	31/12/2018	31/12/2017
A	TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH			
I	Tài sản ngắn hạn	100 - BCĐKT	559.968	826.963
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110 - BCĐKT	100.535	125.180
2	Các khoản đầu tư TC ngắn hạn	120 - BCĐKT		
3	Các khoản phải thu	130 - BCĐKT	327.948	431.987
4	Hàng tồn kho	140 - BCĐKT	129.564	259.867
5	Tài sản ngắn hạn khác	150 - BCĐKT	1.921	9.929
II	Tài sản dài hạn	200 - BCĐKT	44.253	35.802
1	Các khoản phải thu dài hạn	210 - BCĐKT	507	503
2	Tài sản cố định	220 - BCĐKT	12.322	14.090

-	Nguyên giá	222+225+228 - BCĐKT	37.636	36.709
-	Giá trị hao mòn lũy kế	223+226+229 - BCĐKT	-25.314	-22.619
3	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230 - BCĐKT	9.346	136
4	Các khoản đầu tư TC dài hạn	250 - BCĐKT		
5	Tài sản dài hạn khác	260 - BCĐKT	22.078	21.073
III	Nợ phải trả	300 - BCĐKT	546.685	807.313
1	Nợ ngắn hạn	310 - BCĐKT	846.685	807.313
2	Nợ dài hạn	330 - BCĐKT		
IV	Vốn chủ sở hữu	400 - BCĐKT	57.536	55.452
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411 - BCĐKT	25.000	25.000
	<i>Trong đó: vốn góp của nhà nước</i>		9.000	9.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	412 - BCĐKT		
3	Vốn khác của chủ sở hữu	413 - BCĐKT		
4	Cổ phiếu ngân quỹ	414 - BCĐKT		
5	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416 - BCĐKT		
6	Quỹ đầu tư phát triển	418 - BCĐKT	22.207	20.214
7	Lợi nhuận chưa phân phối	421 - BCĐKT	10.281	10.143
8	Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432 - BCĐKT	48	95
B	Kết quả kinh doanh		Năm 2018	Năm 2017
1	Tổng doanh thu		1.694.088	1.540.243
-	Doanh thu bán hàng, dịch vụ	10 - BCKQHĐKD	1.689.871	1.535.503
-	Doanh thu tài chính	21 - BCKQHĐKD	2.682	3.262
-	Thu nhập khác	31 - BCKQHĐKD	1.535	1.478
2	Tổng chi phí		1.681.165	1.527.413
-	Giá vốn bán hàng, dịch vụ	11 - BCKQHĐKD	1.481.457	1.311.027
-	Chi phí tài chính	22 - BCKQHĐKD	23.411	19.299
-	Chi phí bán hàng	25 - BCKQHĐKD	138.355	159.940
-	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26 - BCKQHĐKD	37.653	36.455
-	Chi phí khác	32 - BCKQHĐKD	289	692
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	50 - BCKQHĐKD	12.923	12.830
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	60 - BCKQHĐKD	10.281	10.125
5	Tổng số thuế, phí phải nộp ngân sách trong năm		171.681	170.764
C	Các chỉ tiêu đánh giá khác			
1	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / Tổng doanh thu (%)		0,76%	0,83%
2	L.Nhuận trước thuế /vốn CSH (%)		22,48	23,18%
3	Tổng nợ phải trả/vốn CSH (lần)		9,51	14,44
4	Tổng quỹ lương toàn Công ty		42.837	37.228

5	Số lao động bình quân (người)		372	316
6	Tiền lương bình quân người/tháng		9,60	9,82
7	Lương, thưởng Ban Giám đốc điều hành và TB kiểm soát chuyên trách		2.167	1.856
8	Thù lao Hội đồng quản trị		590	593
9	Thù lao Ban kiểm soát		266	343
10	Xếp loại doanh nghiệp		A	A

7. Phê duyệt Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 theo nội dung tại Tờ trình số 14/TTr- VTTC – HĐQT ngày 08/4/2019. Chi tiết như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
I	Kế hoạch lợi nhuận năm 2018	Đồng	8.200.000.000
II	Tổng lợi nhuận thực hiện năm 2018	Đồng	12.922.643.284
III	Các khoản không được khấu trừ khi tính thuế TNDN	Đồng	286.048.844
IV	Thuế thu nhập doanh nghiệp (=II+III) x 20%	Đồng	2.641.048.844
V	Lợi nhuận sau thuế TNDN (=II-IV)	Đồng	10.280.904.858
VI	Lợi nhuận năm 2017 chưa phân chia	Đồng	0
VII	Lợi nhuận được phân chia (=V+VI)	Đồng	10.280.904.858
1	Trả cổ tức		
-	Vốn điều lệ	Đồng	25.000.560.000
-	Tỷ lệ trả cổ tức theo Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2018	%	14
-	Giá trị cổ tức tính theo tỷ lệ chi trả	Đồng	3.500.078.400
2	Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đó hết hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế	Đồng	0
3	Lợi nhuận còn lại	Đồng	6.780.826.458
a	Trích quỹ đầu tư phát triển (3 x 30%)	Đồng	2.034.247.938
b	Trích Quỹ thưởng Người quản lý (=1,465 tháng lương Người quản lý)	Đồng	290.000.000
c	Trích quỹ khen thưởng (= 0,624 tháng lương trích vào giá thành SXKD năm 2018)	Đồng	2.228.289.260
d	Trích quỹ phúc lợi (= 0,624 tháng lương trích vào giá thành SXKD năm 2018)	Đồng	2.228.289.260

8. Tờ trình số 16/TTr- VTTC – HĐQT ngày 08/4/2019 về Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2019. Nội dung chi tiết như sau:

8.1. Nội dung phát hành:

- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 625.000 cổ phần;
- Giá trị cổ phần phát hành thêm tính theo mệnh giá: 6.250.000.000 đồng;
- Số lượng cổ phần dự kiến sau phát hành: 3.125.056 cổ phần;
- Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 31.250.560.000 đồng;
- Hạn chế chuyển nhượng: Số cổ phần phát hành thêm bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ khi hoàn thành việc phát hành.
- Phương thức phát hành: Chào bán riêng lẻ cho dưới 100 Nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.
- Tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư: Nhà đầu tư tham gia mua cổ phần của Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin trong đợt phát hành riêng lẻ đáp ứng tiêu chí sau:
 - + Là tổ chức hoặc cá nhân trong nước và nước ngoài (bao gồm nhưng không hạn chế các Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban giám đốc và các chức danh quản lý khác của Công ty);
 - + Có tiềm lực tài chính mạnh, hỗ trợ được cho Công ty về vốn;
 - + Có năng lực chuyên môn, có khả năng hỗ trợ cho Công ty trong công tác quản trị, mở rộng thị trường các lĩnh vực kinh doanh Công ty đang thực hiện và cam kết gắn bó lợi ích lâu dài với công ty;
 - Danh sách các nhà đầu tư được tham gia đợt phát hành:
 - + Đại hội đồng cổ đông công ty (ĐHĐCĐ) ủy quyền cho Hội đồng quản trị (HĐQT) chủ động nghiên cứu và quyết định lựa chọn để thông qua danh sách nhà đầu tư được tham gia mua cổ phần chào bán riêng lẻ, đàm phán các điều kiện về giá và các điều kiện ràng buộc khác để đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công.
 - + Trong trường hợp các nhà đầu tư được lựa chọn vào danh sách tham gia chào mua cổ phần, khi thực hiện mua cổ phần dẫn đến tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư/cổ đông đó tại Công ty vượt qua các mức tỷ lệ phải thực hiện chào mua công khai theo quy định của pháp luật thì ĐHĐCĐ chấp thuận cho Nhà đầu tư/cổ đông đó được mua cổ phần mà không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai theo quy định.
 - Giá phát hành: Không thấp hơn giá trị sổ sách tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty đàm phán với nhà đầu tư và quyết định giá chào bán.
 - Thời gian thực hiện dự kiến: Trong năm 2019, sau khi Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận hồ sơ đăng ký phát hành cổ phiếu riêng lẻ.
 - Xử lý cổ phần không phân phối hết: Số lượng cổ phần còn dư do nhà đầu tư không mua hết số cổ phần dự kiến chào bán (nếu có) theo phương án phát hành đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT có toàn quyền quyết định phân phối tiếp cho các nhà đầu tư khác đáp ứng tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư nêu tại Phương án này.
 - Sửa đổi Điều lệ Công ty và thay đổi Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp căn cứ trên kết quả thực tế phát hành: Căn cứ kết quả đợt phát hành, HĐQT sẽ tiến hành sửa đổi điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty và thực hiện thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh mức vốn Điều lệ mới.
 - Lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phần phát hành thêm: Toàn bộ số cổ phần phát hành thêm sẽ được Công ty đăng ký, lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký

Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội sau khi hoàn tất đợt phát hành.

- Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành: Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để đầu tư thực hiện Dự án xây dựng Khách sạn Biển Đông tại thành phố Hạ Long - Quảng Ninh và/hoặc bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động SXKD thường xuyên của Công ty.

8.2. Ủy quyền cho HĐQT: để đảm bảo cho việc triển khai phương án phát hành được chủ động và sớm đạt hiệu quả, ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề liên quan đến việc phát hành như sau:

- Lựa chọn thời điểm thực hiện thích hợp và xây dựng phương án chi tiết để triển khai việc chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ dựa trên phương án đã được ĐHCĐ thông qua sau khi có chấp thuận của UBCKNN;

- Xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết, điều chỉnh và thay đổi phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thị trường, tiến độ thực hiện dự án của Công ty, nhu cầu vốn kinh doanh của Công ty đảm bảo việc sử dụng vốn đạt hiệu quả tối ưu nhất. HĐQT sẽ công bố thông tin và Báo cáo UBCKNN và ĐHCĐ gần nhất về tình hình sử dụng vốn theo đúng quy định của pháp luật.

- Lựa chọn Nhà đầu tư được mua cổ phần theo tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư được ĐHCĐ thông qua. Đàm phán với Nhà đầu tư và quyết định giá chào bán cổ phần phát hành thêm.

- Bổ sung hoặc sửa đổi phương án để đăng ký chào bán cổ phiếu với UBCKNN hoặc nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan (nếu có).

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép chào bán gửi Ủy ban chứng khoán Nhà nước và các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan.

- Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh với Sở Kế hoạch và Đầu tư sau khi hoàn tất đợt chào bán.

- Thực hiện việc điều chỉnh, bổ sung nội dung Điều lệ công ty điều khoản quy định về vốn điều lệ căn cứ trên kết quả thực tế chào bán;

- Thực hiện đăng ký bổ sung và lưu ký tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đối với toàn bộ số lượng cổ phần phổ thông được chào bán thành công.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết khác bao gồm nhưng không giới hạn việc bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh Phương án chào bán theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế sao cho việc thực hiện Phương án huy động thành công, đảm bảo quyền lợi của Cổ đông và Công ty và tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

9. Thông qua nội dung Tờ trình số 17/TTr-VTTC-HĐQT ngày 08/4/2019 của HĐQT về việc kiện toàn nhân sự HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2015 -2020 với các nội dung như sau:

9.1. Chấp thuận quyết định bổ nhiệm Ông Vũ Văn Long là thành viên HĐQT thay thế ông Lê Quang Bình từ ngày 01/8/2018;

9.2. Chấp thuận Đơn xin thôi tham gia HĐQT của bà Nguyễn Thị Kim Oanh;

9.3. Thực hiện thủ tục bầu cử thành viên HĐQT thay thế bà Nguyễn Thị Kim Oanh theo quy định của pháp luật và Điều lệ hiện hành của Công ty.

Điều 2: Công nhận kết quả bầu cử thay thế 01 Thành viên HĐQT Công ty theo nội dung chi tiết trong Biên bản kiểm phiếu (có Biên bản kèm theo).

Người trúng cử vị trí Thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ III thay thế là bà Phan Thị Hằng (có Lý lịch trích ngang kèm theo).

Bà Phan Thị Hằng chính thức là Thành viên HĐQT Công ty từ ngày Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 được thông qua đến khi HĐQT nhiệm kỳ III (2015-2020) kết thúc hoạt động.

Điều 3. Đại hội nhất trí giao cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai và thực hiện các nội dung đã được thông qua tại phiên họp thường niên năm 2019 theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Ban Kiểm soát có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này. Trong trường hợp phải điều chỉnh kế hoạch SXKD cho phù hợp với điều kiện thực tế thì ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét, ra quyết định điều chỉnh kế hoạch và báo cáo ĐHĐCĐ trong phiên họp gần nhất.

Điều 4: Các ông/bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (Kiểm soát viên) và Giám đốc Công ty căn cứ Nghị quyết triển khai thực hiện. *km*

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- UBCKNN, VSD, SGDCKHN;
- Các cổ đông (website cty),
- BGD cty (e-copy)
- Lưu TCHC, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Chủ tịch HĐQT – Vũ Văn Long

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI –VINACOMIN

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần mã số 0100101298.
Đăng ký lần đầu ngày 01/11/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 19 ngày 31/8/2015
Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, toà nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu,
Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
Số: 01/BB –VTTC –ĐHĐCĐ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại Than Việt Nam (nay là Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN) được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2004; Sửa đổi bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/4/2018;

Căn cứ Thông báo số: 10/TB-VTTC-HĐQT ngày 08/4/2019 của HĐQT Công ty CP Du lịch và Thương mại – VINACOMIN về việc mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019,

Phiên họp thường niên năm 2019 của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch và Thương mại - VINACOMIN diễn ra như sau:

I. Thời gian, địa điểm họp:

- Thời gian: Bắt đầu từ 7h30 ngày 25/4/2019
- Địa điểm: Tại phòng họp lớn của Công ty CP Du lịch và Thương mại - VINACOMIN - Tầng 8, toà nhà Việt Á Phố Duy Tân – Cầu Giấy - Hà Nội.

II. Thành phần tham dự:

1. Cổ đông có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng (22/3/2019)
do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp có quyền tham dự phiên họp thường niên năm 2019 là 211 cổ đông, sở hữu 2.500.056 cổ phần có quyền biểu quyết = 100% cổ phần của công ty. Trong đó:

- + Có 03 cổ đông tổ chức: sở hữu 1.295.021 cổ phần, chiếm 51,8 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
- + Có 208 cổ đông cá nhân: sở hữu 1.205.035 cổ phần, chiếm 48,2 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.



2. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

II. Đại hội đã tiến hành theo trình tự, nội dung như sau:

1. Thủ tục khai mạc phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019:

1.1. Ông Nguyễn Mạnh Trường, thay mặt Ban tổ chức Đại hội điều hành lễ chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, đọc quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách đại biểu dự đại hội và mời Ban kiểm tra tư cách đại biểu lên làm nhiệm vụ.

1.2. Ông Phan Thành Chung, Kiểm soát viên- Trưởng ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu tham dự phiên họp thường niên của ĐHĐCĐ như sau:

- Số đại biểu đăng ký tham dự là: 42 đại biểu, sở hữu và đại diện cho 2.292.150 cổ phần, chiếm 91,68 % số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Số đại biểu có mặt dự đại hội: 36 đại biểu, sở hữu và đại diện cho 1.904.206 cổ phần, chiếm 76,17 % cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Trong đó:

+ Đại biểu đại diện cho 01 cổ đông tổ chức : 01 đại biểu, đại diện 900.021 cổ phần – chiếm 36 % cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

+ Đại biểu là cổ đông và đại diện cho cổ đông cá nhân: 35 đại biểu, sở hữu và đại diện 1.004.185 cổ phần, chiếm 40,17 % cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Số đại biểu đã đăng ký họp nhưng không đến dự là 06 đại biểu, đại diện cho 387.944 cổ phần, chiếm 15,51% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Tổng số **Thẻ biểu quyết** đã phát cho đại biểu đến giờ khai mạc phiên họp: 36 bộ thẻ (mỗi bộ gồm 13 thẻ).

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014 và Điều lệ hiện hành của Công, số đại biểu có mặt đã hội đủ điều kiện để tiến hành phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

1.3. Ông Nguyễn Mạnh Trường thay mặt ban tổ chức Đại hội giới thiệu ông Vũ Văn Long - Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa và mời ông Long lên điều hành Đại hội.

1.4. Ông Vũ Văn Long - Chủ tọa Đại hội đã thực hiện các thủ tục sau đây trước khi chương trình họp chính thức được tiến hành:

- Giới thiệu nhân sự Ban thư ký Đại hội gồm: Bà Ngô Thị Minh và bà Lê Thị Tuyết ; Cử Tổ giúp việc cho Ban thư ký gồm: bà Trần Thị Giang, bà Nguyễn Thị Thanh Thủy và bà Dương Diệu Linh ; Đại hội đã biểu quyết thông qua nhân sự Ban Thư ký và Tổ giúp việc bằng Thẻ biểu quyết 01 với sự đồng ý của 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

- Công bố Chương trình họp chính thức, Quy chế làm việc của Đại hội ; xin ý kiến biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết số 02 để thông qua Chương trình và Quy chế làm việc với kết quả : 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tán thành.

2. Chương trình nghị sự chính thức:

2.1. Chương trình kiện toàn nhân sự HĐQT nhiệm kỳ 2015 -2020:

a) Bà Ngô Thị Minh - Thư ký HĐQT trình bày Tờ trình số 17 về việc kiện toàn nhân sự HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2015- 2020;

- Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua Tờ trình số 17 bằng Thẻ biểu quyết số 03, với 03 nội dung sau đây:

+ Chấp thuận Quyết định của HĐQT bổ nhiệm ông Vũ Văn Long - TB, TV Ban quản lý vốn TKV – Người đại diện phần vốn của TKV tại Công ty là thành viên HĐQT thay thế trong nhiệm kỳ 2015-2020 ;

+ Chấp thuận Đơn xin thôi tham gia HĐQT của bà Nguyễn Thị Kim Oanh:

+ Thực hiện thủ tục bầu cử thành viên HĐQT thay thế bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

- Kết quả biểu quyết :

+ Đồng ý: 36 Thẻ biểu quyết. Tương ứng 1.904.206 CP có quyền biểu quyết = 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

+ Không đồng ý: 0 Thẻ, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết, bằng 0 %;

+ Ý kiến khác: 0 Thẻ, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết, bằng 0 %;

b) Đại hội tiến hành thủ tục bầu thành viên HĐQT thay thế nhiệm kỳ 2015 – 2020.

- Sau khi đại diện Ban tổ chức trình bày nội dung dự thảo Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên HĐQT thay thế nhiệm kỳ 2015-2020, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua Quy chế bằng Thẻ biểu quyết số 04. Kết quả biểu quyết như sau:

+ Đồng ý: 36 Thẻ biểu quyết. Tương ứng 1.904.206 CP có quyền biểu quyết = 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

+ Không đồng ý: 0 Thẻ, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết, bằng 0 %;

+ Ý kiến khác: 0 Thẻ, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết, bằng 0 %;

- Căn cứ Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên HĐQT thay thế, Chủ tọa đề nghị các cổ đông ứng cử hoặc đề cử ứng viên theo tiêu chuẩn phù hợp với điều kiện qui định. Kết thúc thời gian giới thiệu ứng viên, có duy nhất 01 Đơn đề cử của nhóm cổ đông nắm giữ năm giữ 222,533 cổ phần = 8,9% CP biểu quyết của Công ty đề cử bà Phan Thị Hằng – Phó phòng KTTC Công ty là ứng cử viên;

- Chủ tọa chốt danh sách ứng cử viên và Đại hội đã tiến hành biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết số 05 thông qua danh sách ứng viên để bầu vào HĐQT. Kết quả biểu quyết như sau:

+ Đồng ý : 35 Thẻ biểu quyết. Tương ứng 1.719.375 CP có quyền biểu quyết, bằng 90,29% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội

+ Không đồng ý: 0 Thẻ, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết, bằng 0 %;

+ Ý kiến khác: 01 Thẻ, tương ứng 184.831 cổ phần biểu quyết, bằng 9,71 % cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

- Để giúp cho Đại hội tiến hành công tác bầu cử khách quan đúng qui định, Chủ tọa giới thiệu nhân sự Ban kiểm phiếu như sau:

1. Bà Nguyễn Thị Hạnh – Trưởng ban
2. Ông Trịnh Đăng Thuận - Ủy Viên
3. Bà Nguyễn Thị Thu Hồng - Ủy viên
4. Bà Dương Thị Dung - Ủy viên
5. Bà Nguyễn Thị Hồng Liên - Ủy viên.

- ĐHCĐ biểu quyết thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu bằng Thẻ biểu quyết số 06 với kết quả biểu quyết như sau:

+ Đồng ý: 36 Thẻ biểu quyết. Tương ứng 1.904.206 CP có quyền biểu quyết = 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

+ Không đồng ý: 0 Thẻ, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết, bằng 0 %;

+ Ý kiến khác: 0 Thẻ, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết, bằng 0 %;

- Căn cứ kết quả biểu quyết Ban kiểm phiếu thực hiện nhiệm vụ theo quy chế bầu cử.
 - + Chuẩn bị phiếu, hướng dẫn thể lệ bầu cử, phát phiếu, giám sát quá trình bỏ phiếu, thu phiếu, kiểm phiếu bầu;
 - + Lập biên bản và đọc biên bản kiểm phiếu trước Đại hội.
 - Kết quả bầu cử: Bà Phan Thị Hằng nhận được 1.719.375 phiếu bầu, đạt 90,29 % tổng số cổ phần biểu quyết của đại hội và trúng cử là thành viên HĐQT Công ty thay thế nhiệm kỳ 2015-2020.
- Sau khi Ban kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử: thành viên HĐQT mới ra mắt Đại hội.

2.2. Trình bày các Báo cáo và Tờ trình trước Đại hội:

- a) Bà Nguyễn Đoàn Trang - Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty trình bày nội dung Báo cáo Số 11/BC-VTTC-HĐQT ngày 08/4/2018 về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018, phương hướng nhiệm vụ năm 2019.
- b) Ông Nguyễn Mạnh Toàn – UV HĐQT Công ty trình bày nội dung Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 (Báo cáo số 12/BC-VTTC-HĐQT ngày 08/4/2019).
- c) Bà Ngô Thị Minh – Thư ký HĐQT Công ty trình bày Tờ trình số 16/TTr-VTTC-HĐQT ngày 08/4/2019 của HĐQT về Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ.
- d) Ông Hoàng Văn Kiệm – TB Kiểm soát Công ty trình bày các Báo cáo và Tờ trình của Ban kiểm soát gồm:
 - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và việc giám sát hoạt động quản lý điều hành của HĐQT, Ban GD Công ty (Báo cáo số 03/BC-VTTC-BKS ngày 08/4/2019);
 - Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty năm 2018 đã được kiểm toán (Báo cáo số 04/BC-VTTC-BKS ngày 08/4/2019);
 - Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập Kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin năm 2019 (số 05/TTr-VTTC-BKS ngày 08/4/2019);
- đ) Bà Phan Thị Hằng – Phó phòng KTTC Công ty trình bày nội dung:
 - Báo cáo công khai tài chính năm 2018 (BC số 13/BC-VTTC-HĐQT ngày 08/4/2019);
 - Tờ trình của HĐQT về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 (số 14/TTr-VTTC-HĐQT ngày 08/4/2019).
 - Báo cáo số 15/BC-VTTC-HĐQT ngày 08/4/2019 về tình hình chi trả thù lao HĐQT, BKS Công ty năm 2018 và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2019.

2.3. Đại hội thảo luận:

- a) Sau khi nghe các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và cán bộ quản lý Công ty trình bày các Báo cáo, Tờ trình, các đại biểu dự họp phát biểu ý kiến đóng góp và thảo luận trước khi Đại hội biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo, Tờ trình của HĐQT. Cụ thể như sau:
 - Ông Vũ Văn Long – Chủ tịch HĐQT đồng thời là Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông TKV (sở hữu 36% CP của Công ty) báo cáo về ý kiến đóng góp của TKV đối với một số nội dung trong chương trình làm việc của Đại hội.

- Ông Nguyễn Trọng Nghĩa – đại diện theo ủy quyền của cổ đông Vũ Mạnh Thắng (sở hữu 184.831 CP của Công ty) phát biểu ý kiến:

+ Lý do và cơ sở mà Báo cáo đưa ra để đề xuất phương án tăng vốn là không hợp lý, không thuyết phục và có phần mâu thuẫn vì số liệu kết quả kinh doanh và tài chính của Công ty theo các báo cáo là tốt, doanh nghiệp được xếp loại A.

+ Phạm vi ủy quyền cho HĐQT trong Phương án tăng vốn là quá rộng, không đảm bảo quyền của cổ đông.

- Bà Mạc Thị Ngà – cổ đông nắm giữ 23.887 CP của Công ty phát biểu:

+ Cảm ơn HĐQT và BGD điều hành đã có sự chỉ đạo, điều hành sát sao để hoạt động SXKD của Công ty luôn đạt kết quả tốt, đảm bảo tỷ lệ cổ tức theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đã thông qua hàng năm.

+ Hoàn toàn ủng hộ phương án đầu tư xây mới Khách sạn Biển Đông;

+ Trong phương án phát hành cổ phiếu huy động vốn phục vụ cho đầu tư: phạm vi ủy quyền cho HĐQT hơi rộng, đề nghị xem lại. Ví dụ về giá cổ phiếu phát hành cần phải được ĐHĐCĐ thông qua không nên chỉ do HĐQT quyết định.

- Các cổ đông còn lại nhất trí với nội dung các báo cáo, Tờ trình và ý kiến phân tích của Chủ tịch HĐQT và không có ý kiến bổ sung gì thêm.

b) Giải đáp và tiếp thu ý kiến đóng góp của cổ đông:

- Ông Vũ Văn Long - Chủ tọa:

+ Tiếp thu các ý kiến phát biểu của ông Nguyễn Trọng Nghĩa (đại diện cổ đông Vũ Mạnh Thắng) thuộc phạm vi nội dung thảo luận và thẩm quyền xem xét của ĐHĐCĐ Công ty; phân tích, làm rõ sự cần thiết và lý do đề xuất phương án tăng vốn điều lệ;

+ Tiếp thu ý kiến đóng góp của cổ đông Mạc Thị Ngà;

+ Giải trình lý do đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT trong Phương án tăng vốn như sau: để phát hành được cổ phiếu tăng vốn điều lệ, Công ty phải lập hồ sơ phát hành cổ phiếu báo cáo UBCKNN phê duyệt. Việc chuẩn bị hồ sơ và quá trình triển khai phương án phát hành cổ phiếu sẽ có những vấn đề phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế. Nếu HĐQT không được ủy quyền quyết định các vấn đề phát sinh thì phải tổ chức họp ĐHĐCĐ bất thường hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nội dung điều chỉnh. Vì vậy, sẽ mất nhiều thời gian và chi phí không cần thiết; đồng thời làm chậm đến tiến độ triển khai phương án phát hành cổ phiếu. Do đó, không đảm bảo được mục tiêu nâng cao năng lực tài chính của Công ty và thu hút vốn phục vụ hoạt động đầu tư trong năm 2019 như Phương án đã đặt ra.

- Bà Nguyễn Đoàn Trang – UVHĐQT, Giám đốc Công ty phát biểu giải trình làm rõ thêm về cơ sở đề xuất phương án tăng vốn Điều lệ:

+ Kết quả SXKD và các chỉ tiêu tài chính của Công ty những năm gần đây khá tốt nhưng với vốn chủ sở hữu chưa đến 60 tỷ đồng (chỉ bằng 9,5% tổng tài sản của Công ty ghi trên báo cáo tài chính năm 2018) trong đó vốn đầu tư chủ sở hữu (Vốn Điều lệ) chỉ có 25 tỷ. Vì vậy, để thu xếp được vốn phục vụ kịp thời hoạt động kinh doanh với doanh thu hàng năm thường xuyên ở mức trên 1.000 tỷ thì việc vận hành tài chính luôn căng thẳng và gặp nhiều khó khăn. Do đó, đề xuất tăng vốn điều lệ là nhằm tháo gỡ phần nào những khó khăn này và hoàn toàn phù hợp với nhu cầu thực tế của Công ty hiện nay.

+ HĐQT và Ban điều hành đã xem xét, cân nhắc rất kỹ tất cả các yếu tố liên quan và xác định nhu cầu cấp thiết phải triển khai dự án đầu tư xây dựng KS Biển đông mới hoàn toàn để nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh cốt lõi của công ty trong những năm tiếp theo. Nguồn vốn để thực hiện dự án chủ yếu sẽ phải vay các tổ chức tín dụng. Tuy nhiên để vay được thì bản thân công ty phải có một lượng vốn chủ sở hữu đối ứng phù hợp. Vì vậy phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lần này chính là nhằm mục tiêu thu hút một lượng vốn từ bên ngoài để bổ sung vốn thực hiện dự án đầu tư; đồng thời cũng là để củng cố năng lực tài chính của công ty, đảm bảo cho việc vay vốn tín dụng được thuận lợi hơn, tạo điều kiện cho việc thu xếp vốn phục vụ hoạt động SXKD của Công ty được dễ dàng hơn.

+ Cũng trên cơ sở hai nội dung phân tích trên, đề nghị bổ sung thêm vào phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ tại mục II.19 về "Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành: Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để đầu tư thực hiện Dự án xây dựng Khách sạn Biển Đông tại thành phố Hạ Long - Quảng Ninh và/hoặc bổ sung vốn cho hoạt động SXKD của Công ty".

c) Kết luận:

- Sau khi kết thúc chương trình thảo luận, Chủ tọa đã cảm ơn cổ đông đã tin tưởng ủng hộ và hợp tác trong quá trình hoạt động của Công ty cũng như trong phiên họp lần này;

- Đồng ý đưa nội dung đề xuất của giám đốc về việc bổ sung phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu để xin ý kiến ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua cùng với nội dung Tờ trình số 16.

2.4. Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung đã báo cáo và thảo luận:

Ông Vũ Văn Long - Chủ Tọa đề nghị các đại biểu tiến hành biểu quyết thông qua các vấn đề đã trình bày và bàn thảo trong cuộc họp bằng các Thẻ biểu quyết với nội dung như sau:

a) Thẻ biểu quyết 07- Thông qua nội dung các báo cáo sau đây:

- Báo cáo kết quả SXKD Năm 2018, phương hướng nhiệm vụ 2019;
- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018, phương hướng hoạt động năm 2019;
- Trong trường hợp phải điều chỉnh kế hoạch SXKD cho phù hợp với điều kiện thực tế thì ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét, ra quyết định điều chỉnh kế hoạch và báo cáo ĐHĐCĐ trong phiên họp gần nhất.

- Kết quả biểu quyết như sau:

+ Đồng ý: 36 Thẻ biểu quyết. Tương ứng 1.904.206 CP có quyền biểu quyết = 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;
+ Không đồng ý: 0 Thẻ, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết, bằng 0 %;
+ Ý kiến khác: 0 Thẻ, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết, bằng 0 %;

b) Thẻ biểu quyết số 08 - Thông qua nội dung các Báo cáo sau đây:

- Báo cáo giám sát hoạt động quản lý – điều hành của HĐQT và Ban GD Công ty năm 2018;

- Báo cáo thẩm định BC tài chính Công ty năm 2018 đã được kiểm toán.

- Kết quả biểu quyết như sau:

+ Đồng ý: 36 Thẻ biểu quyết. Tương ứng 1.904.206 CP có quyền biểu quyết = 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

- + Không đồng ý: 0 Thẻ, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết, bằng 0 %;
- + Ý kiến khác: 0 Thẻ, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết, bằng 0 %.

c) Thẻ biểu quyết 09 :

- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận theo nội dung chi tiết tại Tờ trình số 14/TTr- VTTC – HĐQT ngày 08/4/2019 của HĐQT Công ty.

- Kết quả biểu quyết như sau:
 - + Đồng ý: 36 Thẻ biểu quyết. Tương ứng 1.904.206 CP có quyền biểu quyết = 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Không đồng ý: 0 Thẻ, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết, bằng 0 %;
 - + Ý kiến khác: 0 Thẻ, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết, bằng 0 %;

d) Thẻ biểu quyết số 10:

- Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo nội dung chi tiết tại Tờ trình số 16/TTr- VTTC – HĐQT ngày 08/4/2019 của HĐQT;

- Bổ sung, điều chỉnh nội dung mục II.19 của Tờ trình số 16 về phương án sử dụng vốn được từ đợt phát hành cổ phiếu như sau: “Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để đầu tư thực hiện Dự án xây dựng Khách sạn Biển Đông tại thành phố Hạ Long - Quảng Ninh và/hoặc bổ sung vốn cho hoạt động SXKD của Công ty”.

- Kết quả biểu quyết như sau:
 - + Đồng ý : 35 Thẻ biểu quyết, tương ứng 1.719.375 CP có quyền biểu quyết, bằng 90,29% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Không đồng ý: 01 Thẻ, tương ứng 184.831 cổ phần biểu quyết, bằng 9,71 % cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Ý kiến khác: 0 Thẻ, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết, bằng 0 %;

đ) Thẻ biểu quyết số 11:

- Thông qua nội dung Tờ trình số 05/TTr-VTTC-BKS ngày 08/4/2019 của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty và ủy quyền cho giám đốc Công ty đàm phán, ký hợp đồng thuê đơn vị kiểm toán thực hiện.

- Kết quả biểu quyết như sau:
 - + Đồng ý: 36 Thẻ biểu quyết, tương ứng 1.904.206 cổ phần có quyền biểu quyết, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội
 - + Không đồng ý: 0 Thẻ, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết, bằng 0 %;
 - + Ý kiến khác: 0 Thẻ, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết, bằng 0 %;

e) Thẻ biểu quyết số 12:

- Thông qua nội dung Báo cáo số 13/BC-VTTC-HĐQT công khai tài chính Và Báo cáo số 15/BC-VTTC-HĐQT về việc chi trả Thù lao HĐQT, BKS năm 2018, kế hoạch chi trả năm 2019.

- Kết quả biểu quyết như sau:
 - + Đồng ý: 36 Thẻ biểu quyết. Tương ứng 1.904.206 CP có quyền biểu quyết = 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Không đồng ý: 0 Thẻ, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết, bằng 0 %;
 - + Ý kiến khác: 0 Thẻ, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết, bằng 0 %;

3. Thông qua Biên bản và Nghị quyết đại hội:

- Ban thư ký đọc Biên bản ghi nhận toàn bộ nội dung, diễn biến cuộc họp trước toàn thể Đại hội và dự thảo Nghị quyết của Đại hội;

- Chủ tọa xin ý kiến Đại hội biểu quyết bằng **Thẻ biểu quyết số 13** thông qua nội dung Biên Bản và Dự thảo Nghị Quyết của Đại hội do Ban thư ký trình bày.

- Kết quả biểu quyết như sau:

+ Tán thành : 36 Thẻ biểu quyết, tương ứng 1.904.206 cổ phần có quyền biểu quyết, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội

+ Không tán thành; 0 Thẻ, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết, bằng 0 %;

+ Không có ý kiến: 0 Thẻ, tương ứng 0 cổ phần biểu quyết, bằng 0 %;

- Chủ tọa cảm ơn các đại biểu và tuyên bố bế mạc.

Đại hội kết thúc vào hồi 11h45 ngày 25/4/2019.

BAN THƯ KÝ

1. Ngô Thị Minh



2. Lê Thị Tuyết



CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

CHỦ TỊCH HĐQT



VĂN LONG





CÔNG TY CỔ PHẦN
DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hôm nay, ngày 25/4/2019, vào hồi 10h 30 phút tại Văn phòng Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin – tầng 8 tòa nhà Việt Á, Duy Tân, Hà Nội, Ban kiểm phiếu chúng tôi gồm:

- 1/ Bà. Nguyễn Thị Hạnh – Trưởng ban
- 2/ Ông Trịnh Đăng Thuận -UV
- 3/ Bà Nguyễn Thị Thu Hồng - UV
- 4/ Bà Dương Thị Dung -UV
- 5/ Bà Nguyễn Thị Hồng Liên -UV

Đã phổ biến thể lệ bầu cử, phát phiếu bầu cử, giám sát quá trình bỏ phiếu và kiểm phiếu bầu Thành viên HĐQT Công ty thay thế trong nhiệm kỳ 2015-2020 tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin năm 2019. Kết quả như sau:

1. Số đại biểu tham dự Đại hội : 36 người, sở hữu và đại diện 1.904.206 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm 76,17% số CP có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông trong Công ty.

2. Danh sách ứng cử viên/Đề cử viên

- 1/ Bà Phan Thị Hằng

3. Kết quả kiểm phiếu:


1	Số lượng thành viên HĐQT cần bầu	: 01	Người
2	Số phiếu phát ra	: 36	Tờ Phiếu
-	Tương ứng	: 1.904.206	Phiếu biểu quyết
3	Số phiếu thu về	: 36	Tờ Phiếu
-	Tương ứng	: 1.719.375	Phiếu biểu quyết
4	Số phiếu hợp lệ	: 36	Tờ Phiếu
-	Tương ứng	: 1.904.206	Phiếu biểu quyết
5	Phiếu không hợp lệ	: 0	Tờ Phiếu
-	Tương ứng	: 0	Phiếu biểu quyết

Kết quả bầu cử:

Bà Phan Thị Hằng được 1.719.375 Phiếu biểu quyết, đạt 90,29%/Tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự phiên họp.

4. Căn cứ Điều lệ Công ty, Quy chế bầu cử đã được ĐHĐCĐ Công ty thông qua và kết quả bầu cử nêu trên, Ban kiểm phiếu xin công bố: Bà Phan Thị Hằng là người đã trúng cử vị trí thành viên HĐQT nhiệm kỳ III (2015-2020)

Biên bản kiểm phiếu gồm 02 trang được lập xong vào hồi 10h 45 phút cùng ngày và được đọc trước toàn thể ĐHĐCĐ. Các thành viên trong Ban kiểm phiếu cùng ký tên xác nhận dưới đây.

- | | | | |
|------------------------|---|-------------------------|---|
| 1. Nguyễn Thị Hạnh |  | 4. Dương Thị Dung |  |
| 2. Trịnh Đăng Thuận |  | 5. Nguyễn Thị Hồng Liên |  |
| 3. Nguyễn Thị Thu Hồng |  | | |



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH ỨNG CỬ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(TÓM TẮT)



Phan Thị Hằng

Ngày tháng/Năm sinh: 21/4/1980

Số CMTND: 013545709

Ngày cấp: 05/06/2012

Vị trí ứng cử/đề cử: TV Hội đồng quản trị

Giới tính: Nữ Dân tộc: Kinh

Nơi cấp: Công an Hà Nội

Quê quán: Sơn Hòa, Hương Sơn, Hà Tĩnh

Địa chỉ thường trú: P101A B4, tổ 23, P.Mai Động, Q.Hoàng Mai, Hà Nội

Nơi ở hiện nay: P605, số 71C, ngõ 236, phố Đại Từ, P.Đại Kim, Q.Hoàng Mai, Hà Nội

Điện thoại liên lạc: Số ĐTDD: 0975104688

Điện thoại cố định:.....

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kế toán tài chính

Quá trình công tác: (Ghi tóm tắt nơi công tác, nghề nghiệp, chức vụ đã trải qua)

+ Từ tháng 5/2003 đến tháng 01/2016: Chuyên viên P.KTTC Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin

+ Từ tháng 02/2016 đến nay: Phó phòng Kế toán tài chính Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin

Chức vụ, nơi công tác hiện nay: Phó phòng Kế toán tài chính Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của ứng viên tại Công ty:

+ Số cổ phần cá nhân sở hữu: 1.072 CP

+ Số cổ phần đại diện vốn NN (nếu có): 0 CP

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan với ứng viên trong công ty (nếu có):

(Liệt kê số cổ phần do vợ/chồng/bố/mẹ/con/anh chị em ruột sở hữu)

TT	Họ tên người liên quan	Mối quan hệ	CMTND	Số CP sở hữu
1				
2				
3				
4				

Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không

Các khoản nợ đối với công ty (nếu có): Không

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty (nếu có): Không

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu có sai sót tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 23 tháng 04 năm 2019

Người khai

(Ký ghi rõ họ tên)

Phan Thị Hằng